



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 77/23/TB-ĐG-ĐT

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 31/23/HĐDV-ĐGTS (ĐT) ngày 25/10/2023 giữa Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tam Nông và Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam.

Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam tổ chức đấu giá tài sản với các nội dung sau:

1. Người có tài sản đấu giá: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tam Nông

Địa chỉ: Đường Nguyễn Viết Xuân, Khóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

2. Tổ chức đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam

Trụ sở chính: Số 56 Hiền Vương, P.Phú Thạnh, Q.Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh Đồng Tháp: Số 33, đường Lưu Văn Lang, khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Tên tài sản, giá khởi điểm, tiền đặt trước

- Quyền sử dụng đất đối với 19 nền (thửa đất) thuộc Quy hoạch chi tiết Chính trang khu vực Ban Quản lý dự án và Chi cục Thuế cũ.

- Danh mục loại đất: Khu đất nằm trong danh mục đất công đấu giá năm 2023 của Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Tam Nông được UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt tại Quyết định số 340/QĐ-UBND-NĐ ngày 29/12/2022.

- Địa chỉ khu đất: Thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Tổng diện tích: 1.595,1m²

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (ODT)

- Hình thức: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

- Tổng giá khởi điểm: 35.531.147.000 đồng

(Cụ thể đính kèm danh sách các nền tổ chức đấu giá)

Lưu ý: Đấu giá từng nền (thửa đất), người đăng ký tham gia có thể mua một hoặc nhiều nền (thửa đất).

4. Tiền mua hồ sơ tham gia của tài sản đấu giá

- Người tham gia đấu giá phải nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá tại Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tam Nông.

- Tiền mua hồ sơ: 500.000 đồng/hồ sơ/nền.

Lưu ý: Tiền hồ sơ tham gia đấu giá mua xong không hoàn lại, chỉ được hoàn lại trong trường hợp không tổ chức cuộc đấu giá tài sản.



5. Hình thức, phương thức đấu giá và bước giá

a. Hình thức đấu giá:

- Đấu giá công khai từ 02 người trở lên. Trường hợp có 01 người đăng ký tham gia đấu giá thì không tổ chức đấu giá;

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá, số vòng bỏ phiếu tối đa là 10 vòng.

b. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

c. Bước giá: là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Bước giá do người có tài sản đấu giá quyết định và thông báo cho bằng văn bản cho tổ chức đấu giá tài sản đối với từng cuộc đấu. Bước giá được xác định từ 01% đến 20% giá khởi điểm của từng nền (thửa đất) và áp dụng cho từng vòng đấu.

6. Thời gian địa điểm xem tài sản

Thời gian: từ 08 giờ 00 phút ngày 08/11/2023 đến 16 giờ 30 phút ngày 10/11/2023 (trong giờ hành chính).

Địa điểm: Tại nơi có tài sản.

7. Thời gian bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước và tổ chức đấu giá

Thời gian bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: từ 08 giờ 00 phút ngày 30/10/2023 đến 17 giờ 00 phút ngày 13/11/2023 (trong giờ hành chính).

Thời gian nộp tiền đặt trước: các ngày 13/11/2023, ngày 14/11/2023 và ngày 15/11/2023 (trong giờ hành chính).

Lưu ý: Khách hàng nộp tiền đặt trước thông qua hình thức chuyển khoản thì khoản tiền đặt trước hợp lệ phải được “PHÁT SINH CÓ” trong tài khoản Ngân hàng của Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Nam đã cung cấp cho khách hàng đến 17 giờ 00 phút ngày 15/11/2023.

Thời gian tổ chức đấu giá tài sản: vào lúc **14 giờ 00 phút ngày 16/11/2023.**

8. Địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ đăng ký, tổ chức đấu giá:

Ban Quản lý dự án và Phát triển Quỹ đất huyện Tam Nông, địa chỉ: đường Nguyễn Việt Xuân, khóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Điện thoại liên hệ: 0888.154.369 – 0888.164.369.

Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng tham gia nộp hồ sơ trong thời gian quy định trực tiếp theo địa chỉ trên.

9. Đối tượng tham gia đấu giá tài sản

a. Đối tượng được tham gia đấu giá

Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 55 của Luật Đất đai năm 2013, có nhu cầu sử dụng đất theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

b. Đối tượng không được tham gia đấu giá

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

- Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của người quy định tại phần này.

10. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

- Hộ gia đình và cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016. Người tham gia đấu giá có thể uỷ quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

- Có đơn đề nghị được tham gia đấu giá theo mẫu do tổ chức có chức năng đấu giá phát hành, trong đó có nội dung cam kết sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch khi trúng đấu giá.

- Khách hàng tham gia đấu giá phải cung cấp đầy đủ chứng từ đã nộp tiền đặt trước đúng thời hạn theo quy định là 13/11/2023, ngày 14/11/2023 và ngày 15/11/2023 (trong giờ hành chính), nếu không cung cấp thì sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Ghi chú: Việc đấu giá tài sản được tổ chức thực hiện liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng. Trong trường hợp việc tiến hành thủ tục đấu giá không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng thì tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá và khách hàng tham gia đấu giá phải thực hiện theo phương án thống nhất giữa tổ chức đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá, đồng thời các bên không phải bồi thường thiệt hại cho nhau. Về thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá trong trường hợp này có thể thay đổi, Công ty chúng tôi sẽ thông báo cụ thể cho khách hàng đăng ký tham gia đấu giá trước cuộc đấu giá tài sản.

(Thông báo thay cho Thư mời tham gia, tham dự đấu giá.)

Nơi nhận:

- Người có tài sản đấu giá;
- Khách hàng có nhu cầu;
- UBND Thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã/thị trấn trên địa bàn huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp (nếu có);
- Lưu (HS).

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đào Quang Tư



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 10 năm 2023

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT ĐẦU GIÁ GIAO ĐẤT CÓ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT
THUỘC QUY HOẠCH CHI TIẾT CHÍNH TRANG KHU VỰC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN VÀ CHI CỤC THUẾ CŨ

(Kèm theo Thông báo đấu giá tài sản số 30/23/TB-DG-DT ngày 25 tháng 10 năm 2023 giữa Ban Quản lý dự án và Phát triển Quỹ đất huyện Tam Nông và Công ty Đầu giá Hợp danh Đông Nam)

STT	Số Lô, nền	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Đơn giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đất trước (20% giá khởi điểm) (đồng)	Hệ số nền góc	Ghi chú
1	Lô A1, nền số 1	336	60	109,8	ODT	19.588.000	2.795.992.000	559.198.400	1,3	Nền góc
2	Lô A1, nền số 2	335	60	82,3	ODT	19.588.000	1.612.093.000	322.418.600		
3	Lô A1, nền số 3	334	60	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
4	Lô A1, nền số 4	333	60	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
5	Lô A1, nền số 5	330	60	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
6	Lô A1, nền số 6	331	60	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
7	Lô A1, nền số 7	308	48	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
8	Lô A1, nền số 8	309	48	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
9	Lô A1, nền số 9	310	48	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
10	Lô A1, nền số 10	311	48	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
11	Lô A1, nền số 11	300	48	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
12	Lô A1, nền số 12	299	48	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
13	Lô A1, nền số 13	298	48	85,5	ODT	19.588.000	1.674.774.000	334.954.800		
14	Lô A1, nền số 14	297	48	114,1	ODT	19.588.000	2.905.489.000	581.097.800	1,3	Nền góc
15	Lô A1, nền số 15	295	48	81,3	ODT	26.275.000	2.777.005.000	555.401.000	1,3	Nền góc

STT	Số Lô, nền	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Đơn giá khởi điểm (đơn giá đất cụ thể) (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (20% giá khởi điểm) (đồng)	Hệ số nền góc	Ghi chú
16	Lô A1, nền số 16	303	48	63,9	ODT	26.275.000	1.678.973.000	335.794.600		
17	Lô A1, nền số 17	304	48	63,9	ODT	26.275.000	1.678.973.000	335.794.600		
18	Lô A1, nền số 18	305	48	63,9	ODT	26.275.000	1.678.973.000	335.794.600		
19	Lô A1, nền số 19	306	48	75,4	ODT	26.275.000	1.981.135.000	396.227.000		
TỔNG				1.595,1			35.531.147.000	7.106.229.400		